

Bản án số: 45/2022/HS-ST
Ngày 29/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Bích Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Thu Hương

Ông Bùi Quang Uyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Quốc Vương – Là thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Lương – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại **Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai** xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lương Văn Tr - Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 21/8/1993, tại huyện B, tỉnh L; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Giáy; Tôn giáo: Không; Nơi cư trú: Thôn L, xã Th, huyện B, tỉnh L; Nghề nghiệp: Tự do; Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Con ông: Lương Văn S, sinh năm 1954 (đã chết); Con bà: Hoàng Thị Ch, sinh năm 1953, trú tại thôn L, xã Th, huyện B, tỉnh L; Vợ: Vũ Thị Th, sinh năm 1994, trú tại Nh (đã ly hôn vào tháng 3/2022); Bị cáo có 01 con sinh năm 2020.

Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự. Tại quyết định số 48/2021/QĐ-TA ngày 18/5/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lương Văn Tr trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày 23/3/2021. Đến ngày 23/3/2022, Lương Văn Tr chấp hành xong quyết định cai nghiện. Tính đến ngày phạm tội lần này, bị cáo chưa được xóa tiền sự.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/6/2022, tạm giam từ ngày 23/6/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Thắng- Có mặt.

2. Họ và tên: Ngô Xuân C - Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 11/9/1988, tại huyện B, tỉnh L; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo:

Không; Nơi cư trú: Thôn L, xã Th, huyện B, tỉnh L; Nghề nghiệp: Tự do; Chức vụ Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Con ông: Ngô Xuân Tr, sinh năm 1960; Con bà: Đỗ Thị L, sinh năm 1961, đều trú tại thôn L, xã Th, huyện B, tỉnh L; Vợ: Lò Thị Đ, sinh năm 1997, trú tại thôn L, xã Th, huyện B, tỉnh L; Bị cáo có 01 con sinh năm 2018.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Tại bản án số 07/2013/HSST ngày 21/01/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xử phạt Ngô Xuân C 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Tại bản án số 09/2013/HSST ngày 27/03/2013 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng xử phạt Ngô Xuân C 02 năm tù về tội “Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép vũ khí quân dụng”. Tổng hợp với bản án số 07/2013/HSST ngày 21/01/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, buộc Cường chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 04 năm 06 tháng tù. Ngày 13/5/2016, Ngô Xuân C đã chấp hành xong án phạt tù của 02 bản án. Tính đến ngày phạm tội lần này (20/6/2022), bị cáo đã được xóa án tích theo quy định pháp luật.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 20/6/2022, tạm giam từ ngày 23/6/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Thắng - Có mặt.

Người làm chứng: Chị Dương Thị Giang - Vắng mặt.

Người chứng kiến: Chị Lý Thị Hồng - Vắng mặt.

Anh Mai Xuân Đông - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 20 phút ngày 20/6/2022, tại nhà Lương Văn Tr- Thôn Làng Giàng, xã Thái Niên, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, tổ công tác Công an xã Thái Niên, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai phát hiện kiểm tra thấy Ngô Xuân C đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại buồng ngủ phía bên tay phải theo hướng đi từ ngoài vào trong nhà Trịnh. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lương Văn Tr về hành vi Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy và Ngô Xuân C về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ và niêm phong 01 túi nilon nhỏ loại mép miết, bên trong có chứa tinh thể màu trắng mà Cường giao nộp cho tổ công tác, Cường khai là ma túy đá (Methamphetamine), ngoài ra còn thu giữ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

Quá trình điều tra, Lương Văn Tr khai nhận: Khoảng 08 giờ 00 ngày 20/6/2022, khi Lương Văn Tr đang ngồi ở phòng khách của nhà mình tại thôn Làng Giàng, xã Thái Niên, huyện Bảo Thắng thì thấy Ngô Xuân C đến và nói “*Cho anh chơi nhờ tí nhé*”. Khi nghe Cường nói vậy, Trịnh hiểu là Cường muốn sử dụng ma túy đá ở trong nhà của Trịnh, vì Trịnh nhìn thấy Cường đem theo 01 túi ni lon màu

đen, đồng thời Trịnh biết Cường là người nghiện chất ma túy ở địa phương nên Trịnh đã đồng ý nhận lời, Cường cầm túi bóng màu đen đi thẳng vào trong buồng ngủ của Trịnh để sử dụng ma túy, còn một mình Trịnh ngồi ở phòng khách. Khoảng 20 phút sau, thì Công an đến nhà Trịnh kiểm tra và bắt quả tang Cường đang sử dụng trái phép chất ma túy trong buồng ngủ của Trịnh. Quá trình bị bắt quả tang, Trịnh nhìn thấy Cường giao nộp cho lực lượng Công an 01 túi nilon màu trắng, trong suốt bên trong chứa các chất tinh thể rắn màu trắng, Cường khai là ma túy đá.

Quá trình điều tra Ngô Xuân C khai nhận: Khoảng 04 giờ ngày 20/6/2022, từ thôn Làng Giàng, xã Thái Niên, huyện Bảo Thắng, Cường đi lên thành phố Lào Cai nhằm mục đích mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khi đi đến phía sau nhà Lương Văn Tr ở cùng thôn Làng Giàng, xã Thái Niên, Cường đã cất dụng cụ sử dụng ma túy đá (coóng) đựng trong 01 túi nilon màu đen vào bụi cỏ phía sau nhà Trịnh rồi đi ra bên đò Xuân Tăng. Khoảng 06 giờ cùng ngày, Cường đi đò sang phường Xuân Tăng và đi bộ lên bên xe trung tâm, tiếp đó Cường bắt xe ôm của một người đàn ông không quen biết đến nhà một người phụ nữ tên là Giang “Bói” ở phường Lào Cai, thành phố Lào Cai để mua ma túy. Khi đến cách nhà Giang khoảng 20 mét, Cường bảo người lái xe ôm dừng lại và một mình Cường đi đến trước cửa nhà Giang và gọi Giang. Lúc này, Cường nhìn qua khe cửa thấy có người đi ra, Cường nghĩ đó là Giang nên Cường đã nói với Giang “*Chị để cho em hai triệu tiền đá*”, đồng thời Cường đưa qua khe cửa cho Giang 2.000.000 đồng, Giang cầm tiền đi vào nhà được khoảng 03 phút sau quay ra đưa qua khe cửa cho Cường 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa ma túy đá, Cường cầm ma túy mua được trong lòng bàn tay trái và đi ra vị trí xe ôm đang đợi để đi về nhà. Khi về đến thôn Làng Giàng, xã Thái Niên, huyện Bảo Thắng, Cường đi bộ ra phía sau nhà Lương Văn Tr lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá rồi đi vào trong nhà Trịnh và nói với Trịnh “*Cho anh chơi tí*”, ý là Cường hỏi Trịnh cho Cường sử dụng ma túy đá tại nhà Trịnh, thì Trịnh đồng ý nhận lời. Cường đi vào trong buồng ngủ của Trịnh lấy dụng cụ và ma túy đá ra sử dụng. Khi Cường đang sử dụng ma túy đá thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ số ma túy còn lại cùng dụng cụ sử dụng ma túy đá.

Trên cơ sở lời khai của Ngô Xuân C, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp người và chỗ ở đối với Dương Thị Giang (sinh ngày 10/10/1979, trú tại Tổ 1, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai). Tuy nhiên, không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan đến ma túy.

Tại Kết luận giám định số 162/KL-GĐMT ngày 22/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 3,96 gam chất tinh thể rắn, màu trắng gửi giám định là ma túy Methamphetamine (ma túy đá). Cơ quan giám định đã trích 0,21 gam để phục vụ giám định, hoàn lại cơ quan trưng cầu 3,75 gam.

Cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Lương Văn Tr về tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 256 Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Ngô Xuân C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lương Văn Tr và bị cáo Ngô Xuân C. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Văn Tr phạm tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*" và bị cáo Ngô Xuân C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Áp dụng khoản 1 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Văn Tr từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù giam.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Ngô Xuân C từ 04 năm đến 04 năm 03 tháng tù giam. Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 3,75 gam Methamphetamine còn lại sau trích mẫu và tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo; Tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Bị cáo Lương Văn Tr và bị cáo Ngô Xuân C nói lời sau cùng: Các bị cáo biết hành vi của các bị cáo là vi phạm pháp luật, các bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo Trịnh và bị cáo Cường đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Thắng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Bị cáo Lương Văn Tr khai nhận sáng ngày 20/6/2022, khi được bị cáo Cường hỏi mượn nhà bị cáo Trịnh làm địa điểm sử dụng trái phép chất ma túy, bị cáo Trịnh biết rõ Cường là người nghiện chất ma túy ở địa phương nên đã đồng ý cho bị cáo Cường sử dụng trái phép chất ma túy tại buồng ngủ của nhà mình ở thôn Làng Giàng, xã Thái Niên, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Do đó, bị cáo Trịnh phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 điều 256 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Ngô Xuân C là người đã mua 3,96 gam Methamphetamine (ma túy đá) với giá 2.000.000 đồng, cất giấu trên người nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Sau đó Cường đem ma túy đến nhà Trịnh để mượn địa điểm sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ cùng toàn bộ tang vật. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận hành vi tàng trữ 3,96 gam Methamphetamine (ma túy đá) với mục đích sử dụng cho bản thân của bị cáo Ngô Xuân C đã cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết nhất định về pháp luật. Nhận thức rõ pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy nhưng các bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, thiếu rèn luyện bản thân, coi thường pháp luật, để sử dụng cho bản thân, bị cáo Cường đã cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và bị cáo Trịnh đã chứa chấp việc bị cáo Cường sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn huyện Bảo Thắng, vì vậy cần phải xử lý các bị cáo nghiêm minh trước pháp luật, có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Trịnh và bị cáo Cường không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trịnh và bị cáo Cường thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự mà các bị cáo được hưởng, để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật.

Tuy nhiên các bị cáo đều là người nghiện chất ma túy, bị cáo Trịnh đã từng bị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, tính đến ngày phạm tội, bị cáo Trịnh chưa được xóa tiền sự.

Bị cáo Cường là người có nhân thân xấu, 02 lần bị kết án về các hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy và Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép vũ khí quân dụng, mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo đã không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà đã cố ý phạm tội.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, căn cứ tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo cần áp dụng hình phạt tù, buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tại các cơ sở giam giữ, phải lao động, học tập để trở thành người có ích cho xã hội.

[4] Về nguồn gốc 3,96 gam Methamphetamine bị phát hiện thu giữ, bị cáo Cường khai mua của Dương Thị Giang (Giang Bói). Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp để đấu tranh, nhưng Giang không thừa nhận bán ma túy đá cho Cường vào ngày 20/6/2022. Xét thấy, ngoài lời khai duy nhất của bị cáo Cường, không có các tài liệu, chứng cứ khác chứng minh việc mua bán ma túy đá giữa Giang và Cường nên không có đủ căn cứ để xử lý Dương Thị Giang về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

[4] Về vật chứng của vụ án: 3,75 gam Methamphetamine còn lại sau trích mẫu giám định được niêm phong trong một bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Đây là vật nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá. Đây là dụng cụ mà bị cáo Cường dùng để sử dụng ma túy, không còn giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[5] Về các vấn đề khác: Ngoài hành vi sử dụng ma túy đá vào ngày 20/6/2022 tại nhà Lương Văn Tr, thì Cường còn khai trước đó đã 02 lần mượn nhà ở của Trịnh để sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng không nhớ rõ vào thời gian nào. Qua đấu tranh Trịnh không thừa nhận cho Cường mượn nhà ở để sử dụng ma túy ở 02 lần trước đó. Xét thấy, ngoài lời khai của bị cáo Cường không có các tài liệu, chứng cứ khác chứng minh bị cáo Trịnh đã 02 lần trước đó cho bị cáo Cường mượn nhà ở để sử dụng trái phép chất ma túy nên không có đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lương Văn Tr về tình tiết định khung “*Phạm tội từ 02 lần trở lên*” theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 256 Bộ luật hình sự về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 3 Điều 256 Bộ luật hình sự thì ngoài hình phạt chính, các bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy các bị cáo không có tài sản riêng giá trị, không có nghề nghiệp ổn định, lại là đối tượng nghiện, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về đề nghị của Kiểm sát viên: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo Lương Văn Tr từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù giam; Xử phạt bị cáo Ngô Xuân C từ 04 năm đến 04 năm 03 tháng tù giam, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của kiểm sát viên là nghiêm khắc nên Hội đồng xét xử không chấp nhận, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là tình tiết cần được áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Về các vấn đề khác có liên quan trong vụ án xét thấy là phù hợp nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận để xem xét theo quy định.

[8] Về án phí: Các bị cáo bị kết tội nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lương Văn Tr phạm tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*” và bị cáo Ngô Xuân C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 256; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Văn Tr 02 (Hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội “*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo ngày 20/6/2022.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Ngô Xuân C 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo ngày 20/6/2022.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 3,75 (Ba phẩy bảy mươi năm) gam Methamphetamine (ma túy đá) được niêm phong trong bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai phát hành. Trên một mặt của bì niêm phong ghi *“Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Ngô Xuân C ngày 20/6/2022 tại thôn Làng Giàng, xã Thái Niên, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai”*.

Tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, gồm 01 vỏ chai nước bằng nhựa có nắp màu vàng, trên nắp có 02 lỗ nhỏ gắn lần lượt 01 ống thủy tinh màu trắng (coóng) đã bị vỡ một phần, lỗ còn lại được gắn với ống hút nhựa màu xanh đỏ; 01 bật lửa ga màu đỏ.

(Vật chứng được thể hiện tại Quyết định chuyển vật chứng số 27/QĐ-VKS ngày 10/8/2022 và biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/8/2022)

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lương Văn Tr và bị cáo Ngô Xuân C mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng;
- Công an huyện Bảo Thắng;
- Cơ quan THAHS CA huyện BT;
- Sở tư pháp; Bị cáo;
- Thi hành án (3);
- Lưu HS,TA,THS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Bích Thủy

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA